

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Công văn số 1578/BTTTT-TTĐN ngày 25/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW; xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 998/TTr-UBND ngày 21/5/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

#### 1. Mục tiêu

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới.

- Tạo sự thống nhất trong triển khai công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới, gắn việc triển khai công tác thông tin đối ngoại với các mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

#### 2. Yêu cầu

- Xem việc triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại là nhiệm vụ chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu của các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan; hướng tới cách làm mới, sáng tạo.

- Tăng cường tính chủ động, phối hợp trong công tác thông tin đối ngoại giữa các sở, ban ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để đổi mới công tác thông tin đối ngoại, tạo hiệu quả đột phá.

### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU



## **1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết**

- Quán triệt nội dung Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động, trong đó chú trọng một số điểm mới: (i) quan điểm của công tác thông tin đối ngoại “là một bộ phận quan trọng của công tác chính trị, tư tưởng và công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân”, trọng tâm là các cấp, các bộ, ngành, địa phương đều triển khai thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại; (ii) Phương châm triển khai “Chủ động, kịp thời, đồng bộ, sáng tạo và hiệu quả”, trong đó, chú trọng tính đồng bộ, nhất quán từ trung ương đến địa phương về cách làm, về phương tiện và nền tảng sử dụng trong công tác thông tin đối ngoại; tính hiệu quả để tạo sự đột phá; (iii) coi không gian mạng như một không gian mới để làm thông tin đối ngoại, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để đổi mới cách làm thông tin đối ngoại. Đồng thời, lưu ý 05 nhóm nhiệm vụ và giải pháp bảo đảm lợi ích quốc gia dân tộc trên cơ sở Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

- Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng, truyền cảm hứng về lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm của cán bộ, người dân, nhất là thế hệ trẻ, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, tạo động lực thúc đẩy sức mạnh nội sinh để phát triển đất nước.

## **2. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế phối hợp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đáp ứng nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới.

- Tăng cường thúc đẩy công tác thông tin đối ngoại, nhất là đối với các hoạt động xây dựng, truyền thông quảng bá thương hiệu, hình ảnh đất nước, địa phương ra nước ngoài.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp cung cấp thông tin cho báo chí, nhất là trước các sự việc nhạy cảm, phức tạp, mới nảy sinh, với tinh thần làm tốt công tác truyền thông chính sách, không né tránh trước những vấn đề tồn tại, nhạy cảm.

- Triển khai cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại, kịp thời tích hợp thông tin từ các hệ thống dữ liệu của Trung ương và tỉnh nhằm phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

- Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động thông tin đối ngoại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác thi đua khen thưởng để khuyến khích, nhân rộng các cách làm hay, ghi nhận sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân đã có đóng góp quan trọng đối với công tác quảng bá hình ảnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.



### **3. Đổi mới nội dung, phương thức, cách làm thông tin đối ngoại**

- Tạo sự chuyển biến căn bản trong tư duy về công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới; nhận thức sâu sắc mối quan hệ chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; gắn thông tin đối ngoại với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước; coi không gian mạng như một không gian mới để làm thông tin đối ngoại.

- Tăng cường thông tin, truyền thông quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Ngãi trên các nền tảng số, mạng xã hội ở trong và ngoài nước.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thông tin đối ngoại để thay đổi cách làm thông tin đối ngoại.

### **4. Đẩy mạnh đấu tranh phản bác thông tin sai trái, tiêu cực ảnh hưởng đến hình ảnh của tỉnh và quốc gia**

- Nâng cao nhận thức của cán bộ làm thông tin đối ngoại trong việc nhận diện, đấu tranh, phản bác với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị; ngăn chặn thông tin xấu độc, xuyên tạc, kích động trái với quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Cần làm chủ không gian mạng; xây dựng và phát triển lực lượng phản ứng nhanh trên không gian mạng và truyền thông đối ngoại để đấu tranh, bác bỏ các thông tin xấu độc, các thông tin sai trái, xuyên tạc, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, qua đó, tạo nhận thức và cách nhìn đúng, khách quan về tình hình của địa phương.

- Đổi mới công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch theo hướng tăng cường thông tin tích cực.

### **5. Tăng cường nguồn lực, khuyến khích, động viên các nguồn lực xã hội cho công tác thông tin đối ngoại.**

- Bố trí, phân công nguồn lực phù hợp, hiệu quả đối với các cơ quan chuyên trách, trực tiếp làm công tác thông tin đối ngoại.

- Xây dựng đội ngũ làm thông tin đối ngoại chuyên trách có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất công vụ chuyên nghiệp, hiện đại.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về thông tin đối ngoại, ngoại ngữ các cán bộ, đội ngũ phóng viên, biên tập viên làm thông tin đối ngoại.

- Mỗi sở, ngành, địa phương (*trừ các cơ quan chuyên trách về thông tin đối ngoại*) cần bố trí, phân công nhân lực phù hợp thực hiện nhiệm vụ về thông tin đối ngoại trong biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

*(Cụ thể các nhiệm vụ thông tin đối ngoại, chi tiết đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện tại Phụ lục đính kèm)*



### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các đơn vị liên quan

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao, có trách nhiệm xây dựng, ban hành Kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của đơn vị, địa phương. Chủ động xây dựng kinh phí trình cấp thẩm quyền bố trí trong dự toán giao hàng năm để thực hiện đảm bảo tính hiệu quả.

b) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch này; định kỳ hàng năm hoặc theo giai đoạn có báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, bộ ngành Trung ương.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12), tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

**3. Sở Tài chính:** Trên cơ sở đề xuất dự toán của các cơ quan, đơn vị, địa phương, hàng năm rà soát, thẩm định, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên theo đúng quy định và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể để đáp ứng đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chủ động đề xuất, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành; Hội-đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT&TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.N326



**Trần Hoàng Tuấn**

**DANH MỤC**  
**CÁC NHÓM NHẸM VỤ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

(Kèm theo Kế hoạch số **116/KH-UBND** ngày **03/6/2024** của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/Thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	<b>Quản triệt, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết</b>			
1.1	Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện		2024
1.2	Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thông tin đối ngoại; bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ về thông tin đối ngoại.	Sở Thông tin và Truyền thông		Hàng năm
2	<b>Hoàn thiện cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước</b>			
2.1	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh về truyền thông chính sách và quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2030.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan báo chí		Hàng năm
2.2	Triển khai thực hiện Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam và Nghị định số	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		Hàng năm



	70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.				
2.3	Giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm	
<b>3</b>	<b>Đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại</b>				
3.1	Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Thương hiệu quốc gia chào mừng Ngày Thương hiệu Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm	
3.2	Triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030, Chiến lược văn hóa đối ngoại giai đoạn 2022 – 2026.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024 – 2030	
3.3	Triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024 – 2030	
3.4	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2026”.	Sở Ngoại vụ	UBMTTQ VN các cấp; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; Hội Thân nhân Kiều bào tỉnh.	Hàng năm	
3.5	Triển khai Đề án “Nâng cao hiệu quả dạy và học Tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài” trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm	
3.6	Thực hiện các Chương trình, Kế hoạch hợp tác nhằm quảng bá các sản phẩm nông, lâm, thủy sản, đặc	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm	

	biệt các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của tỉnh Quảng Ngãi tại thị trường quốc tế.			
3.7	Tổ chức các sự kiện xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa của tỉnh ra nước ngoài.	Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các đơn vị liên quan; UBND cấp huyện	Hàng năm
3.8	Quảng bá hình ảnh, văn hóa của tỉnh thông qua các lễ hội văn hóa đặc sắc của địa phương.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm
3.9	Sản xuất các sản phẩm thông tin đối ngoại, ấn phẩm, chương trình truyền hình... giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.	Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan báo chí	Hàng năm
<b>4</b>	<b>Đẩy mạnh đầu tranh phần bác thông tin sai trái, tiêu cực ảnh hưởng đến hình ảnh quốc gia</b>			
4.1	Triển khai Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh về triển khai Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024 - 2028
4.2	Đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống mạng phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại; đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại về hình ảnh của lực lượng công an nhân dân trong bảo đảm an ninh, trật tự.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024 - 2025
4.3	Thực hiện các chiến lược, đề án về bảo vệ chủ quyền biển, đảo, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.	Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024 - 2030



5	<b>Tăng cường nguồn lực, khuyến khích, động viên các nguồn lực xã hội cho công tác thông tin đối ngoại</b>			
5.1	Mỗi sở, ngành, địa phương (trừ các cơ quan chuyên trách về thông tin đối ngoại) cần bố trí, phân công nhân lực phù hợp thực hiện nhiệm vụ về thông tin đối ngoại trong biên chế được giao.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	2024
5.2	Tổ chức các lớp, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm
5.3	Triển khai các hoạt động truyền thông, quảng bá xúc tiến đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo Chương trình xúc tiến đầu tư được ban hành.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Hàng năm
5.4	Tổ chức khen thưởng trong công tác thông tin đối ngoại.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Hàng năm